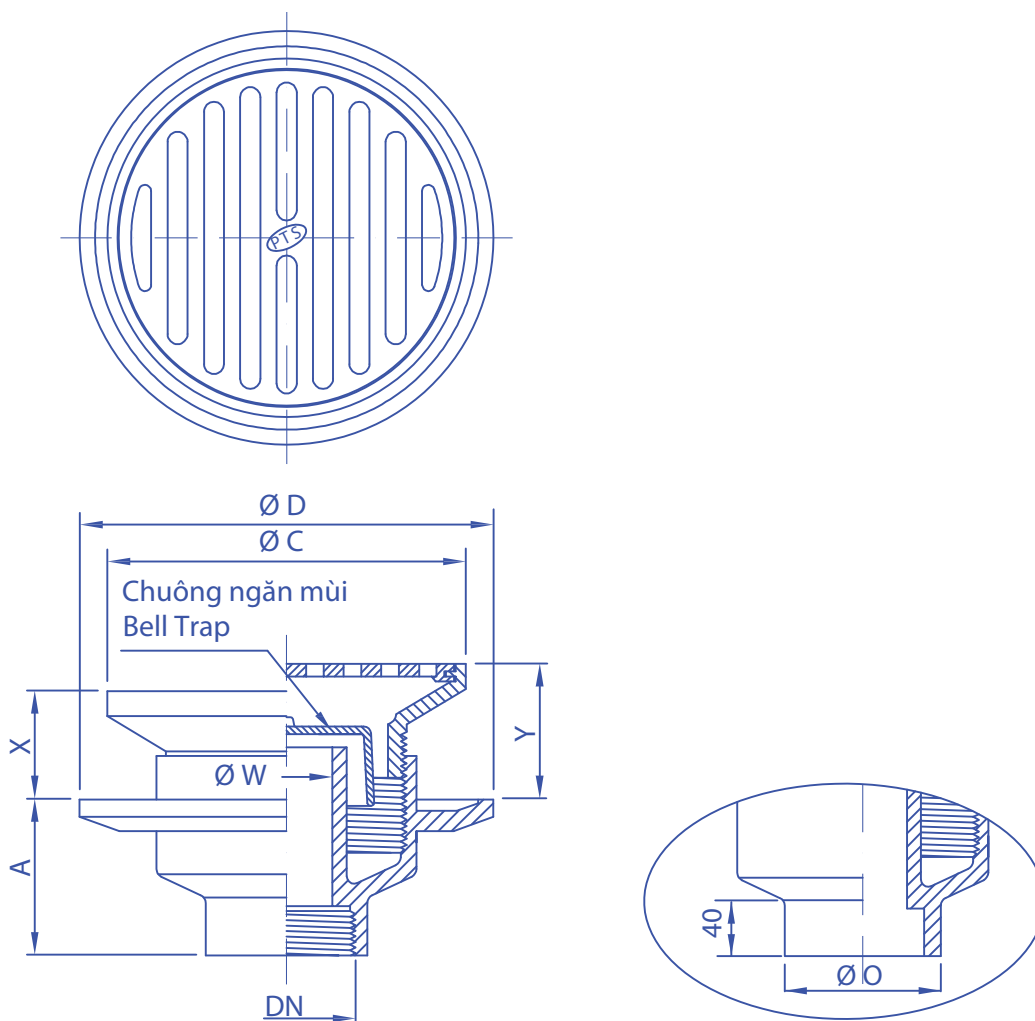


Materials: Cast Iron for Body, Brass for Cover. Nickel-Chrome finish

Vật liệu: Thân Gang, mặt Đồng mạ Nickel-Chrome



Internal Thread Ren Trong

Option: Fit to ID of Pipe
Lựa chọn: Lỗ thoát trơn lắp vào trong ống

MODEL F21

FLOOR DRAIN

Pipe Size Kích thước ống	O	A	C	D	W	X (Adjustment)	Y	Free Area Diện tích thoát sàn (mm ²)
(In)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm ²)
DN40 1 1/2	42	58	121	132	37	32	48	3500
DN50 2	52	58	121	132	37	32	48	3500
DN65 2 1/2	67	58	121	132	37	32	48	3500
DN80 3	81	58	121	132	37	32	48	3500
DN100 4	102	71	158	178	59	35	63	5000
DN125 5	125	76	180	240	90	35	63	8000
DN150 6	152	76	180	240	90	35	63	8000